

Hà Nội, ngày 21 tháng 2 năm 2023

Số: 42 /2023/QĐ-HVTA

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế tuyển sinh đại học của Học viện Tòa án

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN TÒA ÁN

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Quyết định số 1191/QĐ-TTg ngày 30 tháng 7 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Học viện Tòa án;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Học viện Tòa án ban hành kèm theo Quyết định số 386/2016/QĐ-TANDTC ngày 25 tháng 3 năm 2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Học viện Tòa án;

Căn cứ Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Phòng Đào tạo và Khảo thí,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tuyển sinh đại học của Học viện Tòa án.

Điều 2. Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Phòng Đào tạo và Khảo thí, Trưởng các khoa chuyên môn, các cá nhân và đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (để báo cáo)
- Đ/c Nguyễn Trí Tuệ, Phó Chánh án TT TANDTC (để b/c)
- Ban Giám đốc;
- Như Điều 2;
- Lưu: VP, Phòng ĐT&KT.



GIÁM ĐỐC

PGS.TS Phạm Minh Tuyên

QUY CHẾ

TUYỂN SINH ĐẠI HỌC CỦA HỌC VIỆN TÒA ÁN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 42 /2023/QĐ-HVTA ngày 21 tháng 2 năm 2023 của Giám đốc Học viện Tòa án)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định những nguyên tắc, yêu cầu, tiêu chuẩn, quy trình, quyền hạn và trách nhiệm của các bên liên quan trong công tác tuyển sinh đại học; quy định cụ thể về tổ chức thi phục vụ tuyển sinh, xét tuyển đào tạo hình thức chính quy.

2. Quy chế này áp dụng đối với các đơn vị, cá nhân có liên quan trong công tác tuyển sinh đại học của Học viện Tòa án.

Điều 2. Nguyên tắc trong tuyển sinh

Công tác tuyển sinh đại học của Học viện Tòa án được thực hiện một cách công khai, minh bạch và đảm bảo sự công bằng giữa các thí sinh khi tham gia dự tuyển;

Mỗi thí sinh quan tâm được cung cấp thông tin đầy đủ, rõ ràng, tin cậy, nhất quán và kịp thời để có quyết định phù hợp và chuẩn bị tốt nhất cho việc tham gia tuyển sinh;

Học viện Tòa án thực hiện các cam kết đối với thí sinh; tư vấn, hỗ trợ và giải quyết khiếu nại, bảo vệ quyền lợi chính đáng của thí sinh trong những trường hợp rủi ro.

Điều 3. Đối tượng, điều kiện dự tuyển

1. Đối tượng dự tuyển bao gồm:

a) Người đã được công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) của Việt Nam hoặc có bằng tốt nghiệp của nước ngoài được công nhận trình độ tương đương;

b) Người đã có bằng tốt nghiệp trung cấp ngành nghề thuộc cùng nhóm

ngành dự tuyển và đã hoàn thành đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa cấp THPT theo quy định của pháp luật.

2. Đối tượng dự tuyển quy định tại khoản 1 Điều này phải đáp ứng các điều kiện sau:

a) Đạt ngưỡng đầu vào được Học viện Tòa án công bố trong mỗi đợt tuyển sinh theo quy định tại Điều 9 Quy chế tuyển sinh đại học ban hành kèm theo Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

b) Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành;

c) Có đủ thông tin cá nhân, hồ sơ dự tuyển theo quy định;

d) Các điều kiện khác được công bố trong đề án tuyển sinh của Học viện Tòa án đối với từng đợt tuyển sinh cụ thể.

Điều 4. Phương thức tuyển sinh

1. Học viện Tòa án quyết định một hoặc một số phương thức tuyển sinh (thi tuyển, xét tuyển hoặc kết hợp giữa thi tuyển với xét tuyển), áp dụng chung cho Học viện Tòa án hoặc áp dụng riêng cho một số chương trình, ngành, lĩnh vực và hình thức đào tạo. Một chương trình, ngành đào tạo có thể sử dụng đồng thời một số phương thức tuyển sinh.

2. Mỗi phương thức tuyển sinh phải quy định rõ các tiêu chí đánh giá, xét tuyển và cách thức sử dụng kết hợp các tiêu chí để phân loại, xếp hạng và xác định điều kiện trúng tuyển đối với thí sinh theo yêu cầu của chương trình, ngành đào tạo. Tiêu chí đánh giá, xét tuyển phải dựa trên yêu cầu về kiến thức nền tảng và năng lực cốt lõi mà thí sinh cần có để theo học chương trình, ngành đào tạo.

3. Đối với phương thức tuyển sinh dựa trên kết quả học tập, kết quả thi theo từng môn (bao gồm điểm tổng kết các môn học cấp THPT, điểm thi các môn tốt nghiệp THPT và các kết quả đánh giá khác):

a) Tổ hợp môn dùng để xét tuyển bao gồm ít nhất 03 môn phù hợp với đặc điểm, yêu cầu của chương trình đào tạo (có thể tính hệ số cho từng môn), trong đó có môn toán hoặc ngữ văn;

b) Một ngành, một chương trình đào tạo có thể sử dụng đồng thời một số tổ hợp môn, trong đó có thể quy định điểm chênh lệch giữa các tổ hợp khi xác định

điều kiện trúng tuyển;

c) Không sử dụng quá 04 tổ hợp xét tuyển cho một ngành, một chương trình đào tạo (trừ trường hợp các tổ hợp môn chỉ khác nhau ở môn ngoại ngữ).

4. Đối với một ngành, chương trình đào tạo có chỉ tiêu riêng cho từng phương thức xét tuyển hoặc tổ hợp xét tuyển:

a) Việc phân bổ chỉ tiêu giữa các phương thức, tổ hợp xét tuyển phải có căn cứ hợp lý;

b) Việc thay đổi, bổ sung phương thức hoặc tổ hợp xét tuyển phải có căn cứ và lộ trình hợp lý; không làm tỉ lệ phân bổ chỉ tiêu của một phương thức, tổ hợp đã sử dụng trong năm trước giảm quá 30% (trong cơ cấu chỉ tiêu của ngành, chương trình đào tạo) trừ trường hợp việc thay đổi, bổ sung đó đã được công bố trước thời điểm mở đăng ký dự tuyển ít nhất 01 năm.

5. Việc quyết định lựa chọn phương thức tuyển sinh cụ thể sẽ được Học viện Tòa án quyết định và công bố công khai trong đề án tuyển sinh của từng đợt.

Điều 5. Chính sách ưu tiên trong tuyển sinh

Chính sách ưu tiên trong tuyển sinh (bao gồm ưu tiên theo khu vực, ưu tiên theo đối tượng chính sách) được thực hiện theo quy định tại Điều 7 Quy chế tuyển sinh đại học ban hành kèm theo Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 6. Đối tượng xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển

1. Đối tượng xét tuyển thẳng:

a) Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, quốc tế hoặc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia, quốc tế do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức, cử tham gia; thời gian đoạt giải không quá 03 năm tính tới thời điểm xét tuyển thẳng;

b) Giám đốc Học viện Tòa án căn cứ kết quả học tập cấp THPT của thí sinh và yêu cầu của ngành đào tạo để xem xét, quyết định nhận vào học những trường hợp quy định dưới đây (trường hợp cần thiết kèm theo điều kiện thí sinh phải học 01 năm bổ sung kiến thức trước khi vào học chính thức):

- Thí sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người theo quy định hiện hành của

Chính phủ và thí sinh 20 huyện nghèo biên giới, hải đảo thuộc khu vực Tây Nam Bộ;

- Thí sinh có nơi thường trú từ 03 năm trở lên, học 03 năm và tốt nghiệp THPT tại các huyện nghèo (học sinh học phổ thông dân tộc nội trú tính theo nơi thường trú) theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

c) Điều kiện và chỉ tiêu xét tuyển thẳng đối tượng quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều này được quy định cụ thể trong đề án tuyển sinh của Học viện Tòa án.

2. Ưu tiên xét tuyển

Học viện Tòa án sẽ quy định hình thức ưu tiên xét tuyển khác (được ưu tiên xét tuyển trong năm tốt nghiệp THPT hoặc tốt nghiệp trung cấp) đối với các trường hợp sau đây:

a) Thí sinh quy định tại khoản 1, 2 Điều này dự tuyển vào các ngành theo nguyện vọng (không dùng quyền ưu tiên tuyển thẳng);

b) Thí sinh đoạt giải khuyến khích trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia; thí sinh đoạt giải tư trong cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia dự tuyển vào ngành phù hợp với môn thi hoặc nội dung đề tài dự thi đã đoạt giải; thời gian đoạt giải không quá 03 năm tính tới thời điểm xét tuyển.

3. Học viện Tòa án quy định cụ thể và công bố trong đề án tuyển sinh, kế hoạch tuyển sinh, đối tượng, chỉ tiêu, tiêu chí, phạm vi tuyển sinh, ngành, chương trình đào tạo để xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển.

Điều 7. Ngưỡng bảo đảm chất lượng đào tạo

Ngưỡng bảo đảm chất lượng đào tạo được xác định theo từng đợt tuyển sinh và được công bố công khai trước khi kết thúc thời hạn đăng ký xét tuyển vào Học viện Tòa án.

Điều 8. Bảo lưu kết quả trúng tuyển

1. Thí sinh đã có giấy báo trúng tuyển được bảo lưu kết quả trúng tuyển trong những trường hợp sau:

a) Đi nghĩa vụ quân sự hoặc đi thanh niên xung phong tập trung ngay trong năm trúng tuyển theo quyết định hoặc lệnh của cơ quan có thẩm quyền;

b) Bị bệnh nặng hoặc bị tai nạn nghiêm trọng không thể nhập học đúng hạn,

có hồ sơ y tế và xác nhận của cơ quan y tế có thẩm quyền.

2. Thí sinh thuộc diện quy định tại khoản 1 Điều này phải gửi đơn xin bảo lưu kèm theo giấy tờ minh chứng tới Học viện Tòa án thông qua Phòng Đào tạo và Khảo thí. Thời gian tối đa được bảo lưu kết quả là 03 năm đối với người quy định tại điểm a khoản 1 Điều này, 01 năm đối với người quy định tại điểm b khoản 1 Điều này.

3. Ngay sau khi đủ điều kiện đi học trở lại, người được bảo lưu kết quả trúng tuyển phải thực hiện các thủ tục nhập học theo quy định của cơ sở đào tạo, trong đó phải cung cấp minh chứng đã hoàn thành nhiệm vụ hoặc đã được điều trị hồi phục. Đối với trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều này (có thời gian bảo lưu 03 năm), cơ sở đào tạo xem xét giới thiệu vào các trường, lớp dự bị đại học để ôn tập trước khi vào học chính thức.

Điều 9. Đề án tuyển sinh

1. Học viện Tòa án xây dựng, công bố và thực hiện đề án tuyển sinh để thực hiện trách nhiệm giải trình và cam kết đối với thí sinh, cơ quan quản lý nhà nước và xã hội. Đề án tuyển sinh phải chứa đầy đủ thông tin làm căn cứ để:

a) Thí sinh lựa chọn ngành, chương trình đào tạo, phương thức tuyển sinh phù hợp với năng lực, sở thích và điều kiện cá nhân; chuẩn bị các điều kiện tham gia dự tuyển và thực hiện các bước theo kế hoạch tuyển sinh của Học viện Tòa án;

b) Cơ quan quản lý nhà nước và xã hội giám sát việc thực hiện quy định của pháp luật và các cam kết đối với người học của Học viện Tòa án trong công tác tuyển sinh và đào tạo.

2. Nội dung chủ yếu của đề án tuyển sinh bao gồm:

a) Thông tin giới thiệu về Học viện Tòa án, các ngành và chương trình đào tạo, gồm cả thông tin về quyết định mở ngành, ngôn ngữ đào tạo, đội ngũ giảng viên, điều kiện học tập và nghiên cứu, văn bằng tốt nghiệp, kết quả kiểm định chất lượng, tỉ lệ sinh viên tốt nghiệp (trên tổng số nhập học) và tỉ lệ có việc làm phù hợp trình độ chuyên môn của sinh viên tốt nghiệp;

b) Thông tin về chi phí đào tạo, mức thu học phí, mức thu dịch vụ tuyển sinh và khoản thu dịch vụ khác cho lộ trình cả khóa học, từng năm học; chính sách học bổng, miễn giảm học phí, hỗ trợ tài chính, chỗ ở ký túc xá và các chính

sách ưu đãi, hỗ trợ khác dành cho người học (nếu có);

c) Kế hoạch tuyển sinh và phạm vi tuyển sinh các đợt trong năm (trong đó đợt 1 tuyển sinh đại học chính quy phải phù hợp với kế hoạch chung do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành), gồm cả quy định về đối tượng và điều kiện tuyển sinh, phương thức tuyển sinh, tổ hợp xét tuyển và chỉ tiêu tuyển sinh đối với các ngành, chương trình đào tạo; quy trình, thủ tục đăng ký dự tuyển và các thông tin cần thiết khác cho thí sinh;

d) Các phương án xử lý rủi ro khi triển khai công tác tuyển sinh và cam kết trách nhiệm của Học viện Tòa án.

3. Học viện Tòa án thông báo tuyển sinh kèm theo công bố đề án tuyển sinh trên trang thông tin điện tử và qua các hình thức thích hợp khác trước khi mở đăng ký dự tuyển của đợt tuyển sinh đầu tiên ít nhất 30 ngày; trường hợp điều chỉnh, bổ sung (nếu có) trước ít nhất 15 ngày.

Chương II

XÉT TUYỂN ĐÀO TẠO CHÍNH QUY

Điều 10. Xây dựng kế hoạch xét tuyển

Trên cơ sở kế hoạch chung cho công tác xét tuyển đợt 1 đào tạo chính quy do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, Học viện Tòa án xây dựng kế hoạch xét tuyển, xét tuyển thẳng, kế hoạch xét tuyển sớm đối với một số phương thức tuyển sinh riêng và kế hoạch xét tuyển các đợt bổ sung (nếu có).

Điều 11. Tổ chức đăng ký và xét tuyển thẳng

1. Căn cứ đề án tuyển sinh đã công bố, Học viện Tòa án tổ chức cho thí sinh thuộc đối tượng được xét tuyển thẳng theo quy định tại Điều 8 Quy chế tuyển sinh đại học ban hành kèm theo Thông tư số 08/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo đăng ký dự tuyển bằng hình thức trực tuyến (khi đủ điều kiện) hoặc trực tiếp tại Học viện Tòa án.

2. Tổ chức xét tuyển thẳng cho những thí sinh đủ điều kiện, công bố kết quả theo kế hoạch chung.

3. Thí sinh trúng tuyển thẳng có thể xác nhận nhập học sớm (khi đủ điều kiện), hoặc theo kế hoạch chung như những thí sinh khác; Học viện Tòa án

không yêu cầu bắt buộc thí sinh xác nhận nhập học sớm hơn lịch trình theo kế hoạch chung.

Điều 12. Tổ chức đăng ký và xét tuyển sớm (nếu có)

1. Học viện Tòa án có kế hoạch xét tuyển sớm đối với một số phương thức tuyển sinh, tổ chức cho thí sinh đăng ký dự tuyển bằng hình thức trực tuyến hoặc trực tiếp.

2. Tổ chức xét tuyển cho những thí sinh đã hoàn thành thủ tục dự tuyển, nhưng không yêu cầu thí sinh xác nhận nhập học sớm hơn lịch trình theo kế hoạch chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Học viện Tòa án công bố và tải danh sách thí sinh đủ điều kiện trúng tuyển (trừ điều kiện tốt nghiệp THPT) lên hệ thống để xử lý nguyện vọng cùng với các phương thức xét tuyển khác theo kế hoạch chung, hoàn thành trước khi thí sinh đăng ký xét tuyển trên hệ thống.

3. Thí sinh đã dự tuyển vào Học viện Tòa án theo kế hoạch xét tuyển sớm sau đó phải tiếp tục đăng ký nguyện vọng trên hệ thống theo kế hoạch chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

a) Trường hợp thí sinh đã được Học viện Tòa án thông báo đủ điều kiện trúng tuyển (trừ điều kiện tốt nghiệp THPT) một nguyện vọng nhất định, thí sinh tự quyết định việc đặt thứ tự ưu tiên nguyện vọng khi đăng ký trên hệ thống (tùy thuộc thí sinh muốn được công nhận trúng tuyển nguyện vọng đó hay muốn mở rộng cơ hội trúng tuyển nguyện vọng khác).

b) Trường hợp không đủ điều kiện trúng tuyển vào một ngành đào tạo theo nguyện vọng, thí sinh vẫn có thể tiếp tục đăng ký ngành đào tạo đó theo phương thức tuyển sinh khác trên hệ thống.

Điều 13. Đăng ký xét tuyển trên hệ thống theo kế hoạch chung

Việc đăng ký xét tuyển trên hệ thống theo kế hoạch chung được thực hiện theo quy định tại Điều 9 Quy chế tuyển sinh đại học ban hành kèm theo Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 14. Xét tuyển và xử lý nguyện vọng theo kế hoạch chung

1. Học viện Tòa án tổ chức xét tuyển theo các phương thức và tiêu chí xét tuyển riêng, hoặc phối hợp theo nhóm để tổ chức xét tuyển theo các phương

thức và tiêu chí xét tuyển chung theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Nguyên tắc xét tuyển

a) Điểm trúng tuyển được xác định để số lượng tuyển được theo từng ngành, chương trình đào tạo phù hợp với số lượng chỉ tiêu đã công bố, nhưng không thấp hơn ngưỡng đầu vào;

b) Đối với một ngành đào tạo (hoặc một chương trình đào tạo) theo một phương thức và tổ hợp môn, tất cả thí sinh được xét chọn bình đẳng theo điểm xét không phân biệt thứ tự ưu tiên của nguyện vọng đăng ký, trừ trường hợp quy định tại điểm c khoản này;

c) Trường hợp nhiều thí sinh có cùng điểm xét ở cuối danh sách Học viện Tòa án sẽ sử dụng tiêu chí phụ là thứ tự nguyện vọng (để xét chọn những thí sinh có thứ tự nguyện vọng cao hơn) và được công bố trong đề án tuyển sinh;

d) Việc sử dụng điểm ưu tiên khu vực, đối tượng để xét tuyển đảm bảo thống nhất, đồng bộ với quy định về điểm ưu tiên được quy định tại Điều 7 Quy chế tuyển sinh đại học ban hành kèm theo Thông tư số 08/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Sau mỗi chu kỳ xét tuyển, Học viện Tòa án tải lên hệ thống danh sách thí sinh dự kiến đủ điều kiện trúng tuyển các ngành, chương trình đào tạo (theo các phương thức tuyển sinh) theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo để hệ thống xử lý nguyện vọng sẽ tự động loại bỏ khỏi danh sách những nguyện vọng thấp của thí sinh đủ điều kiện trúng tuyển nhiều nguyện vọng, trả lại danh sách thí sinh dự kiến trúng tuyển theo nguyện vọng cao nhất.

4. Căn cứ kết quả xử lý nguyện vọng, Học viện Tòa án lập lại quy trình xét tuyển ở chu kỳ sau, điều chỉnh điểm trúng tuyển cho phù hợp với chỉ tiêu trong thời hạn quy định. Ở chu kỳ cuối, Học viện Tòa án quyết định điểm trúng tuyển vào các ngành, chương trình đào tạo (theo các phương thức tuyển sinh) và tải lên hệ thống danh sách (chính thức) thí sinh đủ điều kiện trúng tuyển. Trên cơ sở kết quả xử lý nguyện vọng cuối cùng, Học viện Tòa án quyết định danh sách thí sinh trúng tuyển vào các ngành, chương trình đào tạo.

5. Học viện Tòa án công bố điểm trúng tuyển (và các điều kiện, tiêu chí phụ nếu có) vào các ngành, chương trình đào tạo theo các phương thức tuyển sinh; tổ chức cho thí sinh tra cứu kết quả xét tuyển của cá nhân trên trang thông

tin điện tử của Học viện Tòa án.

Điều 15. Thông báo kết quả và xác nhận nhập học

1. Ban Thư ký Hội đồng tuyển sinh của Học viện Tòa án thông báo trúng tuyển cho những thí sinh trúng tuyển, trong đó ghi rõ những thủ tục cần thiết đối với thí sinh khi nhập học và phương thức nhập học của thí sinh.

2. Thí sinh xác nhận nhập học bằng hình thức trực tuyến trên hệ thống theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo trước khi nhập học tại Học viện Tòa án.

3. Đối với những thí sinh không xác nhận nhập học trong thời hạn quy định:

a) Nếu không có lý do chính đáng thì coi như thí sinh từ chối nhập học và Học viện Tòa án có quyền không tiếp nhận;

b) Nếu do ốm đau, tai nạn, có giấy xác nhận của bệnh viện quận, huyện trở lên hoặc do thiên tai có xác nhận của UBND quận, huyện trở lên, Học viện Tòa án xem xét quyết định tiếp nhận thí sinh vào học hoặc bảo lưu kết quả tuyển sinh để thí sinh vào học sau;

c) Nếu do sai sót, nhầm lẫn của cán bộ thực hiện công tác tuyển sinh hoặc cá nhân thí sinh gây ra, Học viện Tòa án sẽ phối hợp với các cá nhân, tổ chức liên quan xem xét các minh chứng và quyết định việc tiếp nhận thí sinh vào học hoặc bảo lưu kết quả tuyển sinh để thí sinh vào học sau.

4. Thí sinh đã xác nhận nhập học tại một cơ sở đào tạo khác không được tham gia xét tuyển tại Học viện Tòa án, trừ trường hợp được cơ sở đào tạo đó cho phép.

Điều 16. Tổ chức đăng ký và xét tuyển các đợt bổ sung

1. Căn cứ chỉ tiêu tuyển sinh và số thí sinh trúng tuyển đã xác nhận nhập học vào các ngành, chương trình đào tạo, hội đồng tuyển sinh của Học viện Tòa án xem xét, quyết định xét tuyển các đợt bổ sung. Học viện Tòa án công bố kế hoạch xét tuyển, phương thức xét tuyển và hình thức đăng ký xét tuyển các đợt bổ sung; điều kiện xét tuyển đối với các ngành, chương trình đào tạo theo từng phương thức xét tuyển nhưng không thấp hơn điều kiện trúng tuyển đợt trước.

2. Thí sinh chưa trúng tuyển hoặc đã trúng tuyển nhưng chưa xác nhận nhập học vào bất cứ cơ sở đào tạo nào có thể đăng ký xét tuyển các đợt bổ sung

theo kế hoạch và hướng dẫn của Học viện Tòa án.

3. Kết thúc mỗi đợt xét tuyển, Học viện Tòa án công bố trên trang thông tin điện tử điểm trúng tuyển (và các điều kiện, tiêu chí phụ nếu có) vào các ngành, chương trình đào tạo theo các phương thức tuyển sinh; tổ chức cho thí sinh tra cứu kết quả xét tuyển của cá nhân; gửi giấy báo trúng tuyển và hướng dẫn cho thí sinh trúng tuyển nhập học.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 17. Trách nhiệm của Học viện Tòa án

1. Tổ chức tuyển sinh theo đề án và quy chế tuyển sinh đã ban hành, tuân thủ các quy định của Quy chế này và các quy định pháp luật hiện hành; thực hiện trách nhiệm giải trình với Bộ Giáo dục và Đào tạo, các cơ quan có thẩm quyền và xã hội về toàn bộ công tác tuyển sinh của Học viện Tòa án.

2. Tổ chức thanh tra, kiểm tra nội bộ, chủ động giải quyết các rủi ro đã đưa ra trong đề án tuyển sinh; giải quyết đơn thư phản ánh, khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm liên quan tới công tác tuyển sinh theo quy định của Quy chế này và quy định của pháp luật có liên quan.

3. Cập nhật danh sách thí sinh trúng tuyển và nhập học lên hệ thống chậm nhất 30 ngày sau khi thí sinh hoàn thành thủ tục nhập học; báo cáo những nội dung theo quy định của Quy chế này, báo cáo tình hình tuyển sinh và kết quả tuyển sinh theo yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

4. Bảo quản, lưu trữ các tài liệu liên quan đến tuyển sinh trong suốt khóa đào tạo theo quy định của Luật Lưu trữ và các quy định về thời hạn bảo quản tài liệu chuyên môn nghiệp vụ của ngành giáo dục. Đối với các kỳ thi có tổ chức thi riêng còn phải bảo quản danh sách phòng thi, bài thi của thí sinh, hồ sơ và kết quả chấm thi theo thời hạn quy định tại Quy chế thi tốt nghiệp THPT của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 18. Trách nhiệm của thí sinh

1. Tìm hiểu kỹ thông tin tuyển sinh của Học viện Tòa án, không đăng ký nguyện vọng vào những ngành, chương trình đào tạo hay phương thức tuyển sinh mà không đủ điều kiện;

2. Cung cấp đầy đủ và bảo đảm tính chính xác của tất cả thông tin đăng ký dự tuyển, bao gồm cả thông tin cá nhân, thông tin khu vực và đối tượng ưu tiên (nếu có), nguyện vọng đăng ký; tính xác thực của các giấy tờ minh chứng. Thí sinh chịu trách nhiệm hoàn toàn về tính trung thực và chính xác về các thông tin do mình cung cấp. Học viện Tòa án có quyền từ chối xét tuyển đối với thí sinh có bất kỳ thông tin nào cung cấp bị sai lệch trong quá trình đăng ký xét tuyển (bao gồm cả thông tin khi thực hiện công tác sơ tuyển).

3. Đồng ý để Học viện Tòa án được quyền sử dụng thông tin, dữ liệu cần thiết phục vụ cho công tác xét tuyển;

4. Hoàn thành nghĩa vụ tài chính về tuyển sinh trước khi kết thúc thủ tục đăng ký dự tuyển. Trường hợp thí sinh không hoàn thành nghĩa vụ tài chính trong xét tuyển thì Học viện Tòa án có quyền không xét tuyển cho thí sinh đó.

Điều 19. Xử lý vi phạm

1. Nguyên tắc xử lý vi phạm

a) Cán bộ và thí sinh có hành vi vi phạm trong quá trình tổ chức thi được xử lý theo quy định tại Quy chế thi tốt nghiệp THPT của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

b) Thí sinh có hành vi gian lận trong quá trình đăng ký dự tuyển, dự thi để được trúng tuyển; tùy theo mức độ có thể bị buộc thôi học, cấm dự tuyển vào Học viện Tòa án những năm tiếp theo hoặc bị xử lý hình sự theo quy định của pháp luật.

c) Người có hành vi vi phạm Quy chế này là công chức, viên chức, tùy theo mức độ sẽ bị cơ quan quản lý cán bộ xử lý theo quy định tại Điều 71 của Luật Giáo dục đại học; Luật Viên chức, Luật Cán bộ, công chức và các văn bản quy định về xử lý kỷ luật viên chức, công chức.

d) Các vi phạm về công tác tuyển sinh tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị áp dụng xử lý theo quy định pháp luật hiện hành.

2. Xử lý vi phạm trong một số trường hợp cụ thể

a) Thí sinh có gian lận trong quá trình tham gia xét tuyển, thi tuyển tại Học viện Tòa án đều bị hủy kết quả tuyển sinh và không được xét tuyển vào Học viện Tòa án ở các năm tuyển sinh tiếp theo;

b) Thí sinh cung cấp thông tin sai lệch, thông tin không chính xác về các nội dung yêu cầu bắt buộc phải cung cấp; hoặc thí sinh cung cấp thông tin giữa các tài liệu, giấy tờ trong hồ sơ mâu thuẫn nhau (như thông tin về họ, tên, ngày, tháng năm sinh, đối tượng xét tuyển, khu vực xét tuyển ...) khi tham gia xét tuyển sẽ bị coi là hồ sơ đăng ký xét tuyển không hợp lệ; trường hợp thời hạn điều chỉnh, bổ sung hồ sơ vẫn còn thì Học viện Tòa án xem xét cho thí sinh điều chỉnh, bổ sung hồ sơ cho hợp lệ, trường hợp không còn thời hạn để điều chỉnh bổ sung hồ sơ thì hồ sơ đó sẽ bị loại, thí sinh có nguyện vọng xét tuyển vào Học viện Tòa án thì phải đăng ký xét tuyển ở các đợt tuyển sinh khác hoặc năm tuyển sinh tiếp theo./.



PGS.TS. Phạm Minh Tuyên

